

GIAO LƯU VÀ HỢP TÁC GIÁO DỤC VIỆT NAM - TRUNG QUỐC TRÊN ĐÀ PHÁT TRIỂN

VŨ MINH TUẤN*

Nền giáo dục nước CHND Trung Hoa đã qua hơn nửa thế kỷ xây dựng và không ngừng phát triển, ngày nay đang từng bước hiện đại hóa. Cùng với sự phát triển về chính trị, xã hội, kinh tế... nền giáo dục Trung Quốc đã giành được những thành tựu nổi bật. Trước năm 1949, bình quân có tới 80% dân số Trung Quốc mù chữ, riêng ở nông thôn tỷ lệ này là 95%, đến nay, tỷ lệ mù chữ chỉ còn dưới 5%. Ngay từ khi mới thành lập, Trung Quốc đã chú trọng đến nhiệm vụ phổ cập giáo dục. Trẻ em đến tuổi đi học phải được nhập học, đây là trách nhiệm của cả gia đình và xã hội đã được đưa vào Hiến pháp. Hiện tại, tỷ lệ nhập học ở độ tuổi vào trường ở các bậc học: Tiểu học (6-11 tuổi) 98,9%; Sơ trung (12-14 tuổi) là 87,1%; Cao trung (15-17 tuổi) là 40,6%; Đại học (18-21 tuổi) là 7,6%. Học sinh tốt nghiệp các cấp được lên lớp là: Tiểu học: 98,65%; Sơ trung: 59,6%; Phổ thông cao trung: 48,6% (tỷ lệ này chưa tính đến những học sinh vào học ở các trường dạy nghề).

Về giáo dục nghĩa vụ 9 năm: năm 1986, nhà nước ban bố *Luật Giáo dục nước CHND Trung Hoa*, cả nước từng

bước thực hiện giáo dục nghĩa vụ 9 năm. Theo thống kê năm 1997, toàn quốc có 630 nghìn trường tiểu học tiếp nhận 98,9% trẻ em độ tuổi đến trường, có tới 90% khu dân cư tập trung đã phổ cập giáo dục tiểu học. Cả nước có 64.762 trường THCS tiếp nhận 87,1% trẻ em ở độ tuổi nhập học, tại các thành phố lớn đã phổ cập giáo dục THCS. Phổ cập giáo dục nghĩa vụ 9 năm đã được phủ rộng đến trên 67% khu vực dân số trong cả nước.

Về giáo dục đặc biệt: năm 1989, Quốc vụ viện công bố văn bản *Những quy định chính về phát triển giáo dục đặc biệt*; năm 1991, Quốc vụ viện công bố bản *Đề cương kế hoạch 5 năm lần thứ VIII, sự nghiệp người tàn tật Trung Quốc*; Năm 1994, Chính phủ Trung Quốc công bố *Điều lệ giáo dục người tàn tật*. Đến năm 2003, cả nước đã có 1551 trường giáo dục đặc biệt với số học sinh hơn 364.700 người.

Giáo dục trước tuổi học: Chính phủ Trung Quốc áp dụng phương châm phát triển giáo dục trước tuổi học Công - Tư cùng làm, phát triển dưới nhiều hình thức khác nhau trên cơ sở "ấu nhi viên

* Vụ Hợp tác quốc tế - Bộ Giáo dục và đào tạo

quản lý điều lệ” và “áo nhi viên công tác quy trình”. Giáo dục trước tuổi học ở Trung Quốc đã phát triển khá tốt.

Về giáo dục hướng nghiệp: Nhà nước thúc đẩy phát triển giáo dục hướng nghiệp, năm 1991 ban hành *Quyết định về đẩy mạnh phát triển giáo dục hướng nghiệp*, năm 1996 ban hành *Luật giáo dục hướng nghiệp nước CHND Trung Hoa*. Đến năm 1997, cả nước có 17.116 trường trung cấp kỹ thuật dạy nghề.

Về giáo dục dân tộc ít người: Chính phủ luôn luôn coi trọng giáo dục dân tộc ít người. Từ sau khi cải cách mở cửa, giáo dục dân tộc ít người phát triển nhanh chóng. Tính đến năm 1997, nhà nước đã xây dựng được 25.635 trường trung tiểu học dành riêng cho dân tộc ít người, 13 trường Đại học (hoặc học viện) Dân tộc. Trẻ em đến tuổi được đi học ngày càng tăng, nhất là ở các khu tự trị và tỉnh tập trung nhiều dân tộc ít người như: Nội Mông, Ninh Hạ, Tân Cương, Quảng Tây, Tây Tạng, Quý Châu, Vân Nam, Thanh Hải ...

Năm 1949, Trung Quốc mới chỉ có 352.180 trường học các cấp với gần 26 triệu người theo học, thì ngày nay đã có hơn một triệu trường học các cấp các loại hình khác nhau, với hơn 11 triệu 50 vạn giáo viên và trên 225 triệu người theo học. *Có thể khẳng định rằng nền giáo dục Trung Quốc là một nền giáo dục có có quy mô lớn nhất thế giới.*

Quá trình cải cách và phát triển giáo dục ở Trung Quốc được thực hiện nhất quán theo bộ luật hoàn chỉnh về giáo dục do Nhà nước ban hành (đó là: Luật giáo

dục nước CHND Trung Hoa; Điều lệ học vị nước CHND Trung Hoa; Luật giáo dục nghĩa vụ nước CHND Trung Hoa; Luật giáo viên nước CHND Trung Hoa; Luật giáo dục hướng nghiệp nước CHND Trung Hoa; Luật giáo dục đại học nước CHND Trung Hoa, v.v...).

Về cấu trúc hệ thống, nền giáo dục Trung Quốc bao gồm: Giáo dục trước tuổi học do các trường mẫu giáo công và tư thực thi. Giáo dục sơ cấp (6 năm) dành cho bậc tiểu học và 100% học sinh tiểu học được học theo hình thức bán trú. Giáo dục trung cấp, bao gồm 2 bộ phận là giáo dục trung học phổ thông và trung cấp hướng nghiệp. Giáo dục trung cấp hướng nghiệp bao gồm giáo dục trung cấp chuyên nghiệp, trường công nhân kỹ thuật và trường dạy nghề; giáo dục đại học và cao đẳng bao gồm các trường đại học tổng hợp, đại học chuyên ngành và các học viện. Giáo dục người trưởng thành ngày càng phát triển rộng khắp với nhiều hình thức dạy và học khác nhau...

Trung Quốc đang khuyến khích tự học thành tài, từ năm 1981, đã thi hành thử chế độ tự học theo chương trình quy định sau đó ghi tên dự thi, đạt được kết quả tốt. Với phương châm "kế sách trăm năm giáo dục là gốc", Trung Quốc đang phấn đấu đưa nền giáo dục có những bước nhảy vọt. Đến cuối năm 2002, tổng số huyện và đơn vị tương đương đã được nghiệm thu thực hiện "hai cơ bản" (cơ bản thực hiện chế độ giáo dục nghĩa vụ 9 năm, cơ bản thanh toán nạn mù chữ trong tầng lớp tráng niên) đã đạt đến

2598 đơn vị (trong đó có 12 tỉnh đã được nghiệm thu hoàn thành kế hoạch). Mục tiêu phấn đấu đến năm 2020, toàn Trung Quốc cứ 100.000 dân thì phải có khoảng 13.500 người có học lực chuyên ngành và trên chuyên ngành, có khoảng 31.000 người có học lực cao trung, số người mù chữ giảm xuống dưới 3%, thời hạn giáo dục bình quân cho đầu người là 11 năm; xây dựng 100 trường đại học trọng điểm và khoa trọng điểm đủ trình độ ngang tầm các trường đại học tiên tiến trên thế giới vào đầu thế kỷ XXI (gọi tắt là "công trình 211"); *Đưa nền giáo dục đặc sắc Trung Quốc thành khung cơ bản của hệ thống giáo dục XHCN vào thế kỷ XXI - từng bước tiến tới hiện đại hoá giáo dục.*

Ngày nay, Trung Quốc đang tiến hành cải cách giáo dục theo nguyên tắc: giáo dục các cấp các loại hình phát triển ổn định; thể chế quản lý giáo dục đại học tiếp tục đi vào chiều sâu; kết cấu các trường tiểu học trung học tiếp tục được điều chỉnh. Đến năm 2002, cả nước có 2003 trường đại học và học viện, lưu lượng sinh viên tại trường là 14.625.200; có 728 đơn vị đào tạo nghiên cứu sinh với số lượng 501.000 nghiên cứu sinh (thạc sỹ, tiến sỹ) theo học. Nguyên tắc chung là "người học, có trường" và "xã hội hoá giáo dục"; cải cách thể chế, thay đổi cục diện: trước kia nhà nước đảm nhiệm xây dựng trường học, nay từng bước đổi lại là giáo dục cơ sở thì do chính quyền 3 cấp (huyện, xã, thôn) xây dựng và 2 cấp (huyện, xã) quản lý; giáo dục đại học do 2 cấp trung ương và tỉnh (hoặc TP trực thuộc TW) xây dựng và quản lý. Các giới trong xã hội, các đoàn thể nhân dân cùng

tham gia xây dựng trường học dựa vào pháp luật và phương châm của Nhà nước là *Tích cực động viên, ra sức giúp đỡ, hướng dẫn chính xác, quản lý chặt chẽ.*

Hệ thống quản lý giáo dục phổ thông của Trung Quốc chia làm 4 cấp :

Cấp tỉnh, thành phố gọi là Sở Giáo dục hoặc Ủy ban Giáo dục; Cấp quận, huyện, khu tự trị: gọi là Cục Giáo dục. Cấp Châu tự trị: gọi là Cục Giáo dục. Cấp Xã có Văn phòng công tác giáo dục (bạn cho biết sắp tới sẽ bỏ Văn phòng công tác giáo dục ở xã để giao cho Hiệu trưởng một trường THPT trọng điểm ở xã trực tiếp phụ trách công việc này).

Trước kia, Trung Quốc thực hiện chính sách "lưỡng bao" (bao cấp vào học và bao cấp phân phối công tác) đối với sinh viên đại học và học sinh trung cấp chuyên nghiệp, nay đổi lại là: người *đi học nộp học phí, ra trường lo việc làm.* Hiện nay, Trung Quốc đang tiến hành từng bước xã hội hoá giáo dục, cụ thể là bước đầu thực hiện ở Trường đại học: nhà trường phụ trách công tác giảng dạy, học tập của học sinh nhằm đạt tới sự phát triển toàn diện về 4 mặt: *đức, trí, thể, mỹ* (trong đó đức dục đặt lên vị trí quan trọng hàng đầu); Còn sinh hoạt đời sống (ăn uống, nhà ở, phương tiện đi lại ...) thì sinh viên tự giải quyết theo điều kiện xã hội ở từng địa phương.

Đối với bậc phổ thông, mỗi năm toàn quốc tuyển sinh trung học phổ thông khoảng 6.766.000 người, đưa số học sinh đang theo học tại trường khoảng 16.838.000 em. Trường dạy nghề trung cấp các loại tuyển sinh 3.400.000, số học

sinh đang theo học tại trường là 8.740.000 người. Trung học cơ sở toàn quốc tuyển sinh 22.800.000 người, số học sinh đang theo học tại trường là 66.870.000 em. Học sinh tốt nghiệp tiểu học được chuyển lên trung học cơ sở chiếm 88,5%. Bậc tiểu học hàng năm tuyển sinh là 19.520.000, học sinh theo học tại trường là 121.560.000 em. Trẻ em ở độ tuổi đi học được đi vườn trẻ và mầm non đạt 20.360.000 cháu.

Từ năm 1995, Chính phủ Trung Quốc đưa ra chiến lược “khoa giáo hưng quốc” (*lấy khoa học giáo dục để chấn hưng đất nước*). Chiến lược này được khẳng định lại tại Đại hội XV ĐCS Trung Quốc (tháng 10-1997) và được triển khai mạnh mẽ từ đầu năm 1999. Bộ Giáo dục đã có “*kế hoạch nhân tài xuyên thế kỷ*” nhằm đào tạo ngày càng nhiều nhân tài cho đất nước. Đặc biệt là nhà nước áp dụng chính sách khuyến khích vật chất đối với cán bộ làm công tác giáo dục và khoa học kỹ thuật. Cùng với chiến lược “khoa giáo hưng quốc”, các tỉnh, thành phố, đặc khu kinh tế, đặt ra mục tiêu cụ thể phù hợp với địa phương mình.

Đến nay, Trung Quốc đã đưa gần 40 vạn người đi du học ở hơn 103 nước và khu vực trên thế giới theo 3 con đường: *Du học hưởng học bổng của Chính phủ nước tiếp nhận; du học theo hình thức hợp tác trực tiếp giữa các cơ sở (tự túc bằng tiền công quỹ); du học tự túc.*

Phương châm công tác du học nước ngoài của Trung Quốc được thể hiện gọn trong 12 chữ “*ủng hộ lưu học, động viên về nước, về đi tự do*”. Nhờ có phương

châm 12 chữ này mà công tác du học nước ngoài đã bước vào một thời kỳ phát triển mới; đến nay có trên 10 vạn người lưu học thành tài đã trở về nước xây dựng kinh tế và phát triển xã hội. Công dân Trung Quốc là chuyên gia, học giả giỏi được khuyến khích từ nước ngoài về nước công tác góp phần xây dựng đất nước và được Nhà nước trả thù lao xứng đáng.

Mấy năm gần đây, Trung Quốc đã thành lập Hội đồng quản lý quỹ lưu học nhà nước (gọi tắt là CSC) trực thuộc Bộ Giáo dục để thực hiện nhiệm vụ đưa người Trung Quốc ra nước ngoài lưu học và quản lý người nước ngoài đến Trung Quốc học tập.

Hàng năm Trung Quốc tiếp nhận lưu học sinh từ 160 nước và khu vực trên thế giới đến học tập với tổng số là trên 30 vạn người (trong đó trên 8 vạn người được hưởng học bổng của Chính phủ Trung Quốc). Riêng năm 1997, Trung Quốc tiếp nhận 43.000 người nước ngoài đến lưu học, trong đó có 4.600 người được hưởng học bổng của Trung Quốc. Trung Quốc đã có quan hệ giao lưu và hợp tác về giáo dục với 118 nước trên thế giới và đã ký 119 văn bản Thỏa thuận giao lưu và hợp tác giáo dục. Trung Quốc mở rộng các quan hệ giao lưu giáo dục cấp tỉnh với các nước trên thế giới nhằm nâng cao hiểu biết lẫn nhau và tăng cường quan hệ hữu nghị, quan hệ giao lưu hợp tác giáo dục.

Tóm lại, Trung Quốc là một nước lớn hơn 1.200 triệu người đang trên đà phát triển. Đảng và Chính phủ Trung Quốc đã

sớm nhìn thấy vấn đề đầu tư cho giáo dục không thể thoả mãn được nhu cầu thực tế và mâu thuẫn này còn kéo dài, chất lượng và hiệu quả giáo dục không đồng đều và nhìn chung còn nhiều vấn đề phải giải quyết. Vì vậy, Trung Quốc đang quyết tâm thực hiện một cuộc cải cách giáo dục hướng vào việc nâng cao chất lượng và hiệu quả nhằm thực hiện chiến lược "khoa giáo hưng quốc".

Giao lưu hợp tác giáo dục Việt Nam - Trung Quốc

Nước CHND Trung Hoa thành lập ngày 1-10-1949 và thiết lập quan hệ ngoại giao với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ngày 18-1-1950;

Từ đầu năm 1951, Trung Quốc đã tiếp nhận đào tạo lưu học sinh Việt Nam tại Khu học xá Nam Ninh phù hiệu là *Quảng Tây Nam Ninh dực tài học hiệu*, năm 1953 thành lập Trường Thiếu nhi Quế Lâm thuộc "dực tài học hiệu". Năm 1958, các lớp học ở Quảng Tây kết thúc tốt đẹp với tổng số trên 3.000 lưu học sinh.

Trong số học sinh từ "*Nam Ninh dực tài học hiệu*" trở về Việt Nam, sau này đã có người trở thành Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Trung ương Đảng; nhiều người là Bộ trưởng, Thứ trưởng (hoặc tương đương), Tướng lĩnh trong quân đội nhân dân Việt Nam.

Những năm 60, nhiều lưu học sinh Việt Nam được lưu học ở một số tỉnh thành phố của Trung Quốc.

Có thể nói đỉnh cao là những năm 1966-1972 và 1974-1978, lưu học sinh

Việt Nam được học tập ở mấy trăm cơ sở đào tạo tại 22 trong tổng số 31 tỉnh, thành phố trực thuộc TW và khu tự trị của Trung Quốc; với tổng số gần 30.000 người (chủ yếu là TTS ngắn hạn, TTS dài hạn về khoa học kỹ thuật và một số ít sinh viên đại học, tiến tu sinh nâng cao trình độ).

Thực tập sinh, lưu học sinh sau khi về nước đều đã và đang góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN; khá nhiều người đã trở thành lãnh đạo nhiều đơn vị khác nhau ở Trung ương hoặc địa phương.... Họ luôn ghi nhớ tình cảm và lòng biết ơn các thầy, cô giáo, cán bộ nhân viên Trung Quốc đã dày công đào tạo, giúp họ trưởng thành.

Từ năm 1992, sau khi quan hệ 2 nước Việt - Trung được bình thường hoá, quan hệ giao lưu hợp tác về giáo dục và đào tạo giữa hai nước Việt Nam - Trung Quốc được nối lại :

Tháng 2-1993, Đoàn đại biểu giáo dục Việt Nam gồm 5 người, do GS.Trần Hồng Quân, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo dẫn đầu sang thăm chính thức Trung Quốc. Bộ trưởng Giáo dục 2 nước Trung - Việt đã đã hội đàm và ký "*Biên bản hội đàm về hợp tác giáo dục năm 1994*."

Tại Điều Ngự Đài - Bắc Kinh, đồng chí Lý Thiết Anh, Ủy viên Thường vụ Quốc vụ viện, thay mặt Chính phủ Trung Quốc đã thân mật tiếp toàn Đoàn .

Tháng 12-1993, Đoàn đại biểu giáo dục Trung Quốc gồm 5 người do đồng chí Trương Thiên Bảo, Thứ trưởng-Phó Chủ nhiệm Ủy ban Giáo dục nhà nước Trung Quốc dẫn đầu sang thăm Việt Nam, Thứ

trưởng Bộ Giáo dục hai nước Việt – Trung đã hội đàm và ký "*Biên bản hội đàm về hợp tác giáo dục 1994 - 1996*". Tại Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Việt Nam Nguyễn Khánh đã thân mật tiếp Đoàn.

Tháng 9-1996, Đoàn đại biểu giáo dục Trung Quốc gồm 5 người do đồng chí Chu Khai Hiên, Bộ trưởng - Chủ nhiệm Ủy ban giáo dục nhà nước Trung Quốc dẫn đầu sang thăm chính thức Việt Nam, Bộ trưởng giáo dục hai nước Việt-Trung đã hội đàm và ký văn bản "*Thoả thuận về giao lưu giáo dục 1997-2000*". Tại Nhà khách Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Việt Nam Nguyễn Khánh đã thân mật tiếp Đoàn.

Tháng 4-2000, Bộ trưởng Nguyễn Minh Hiến dẫn đầu Đoàn đại biểu giáo dục Việt Nam gồm 5 người, thăm chính thức Trung Quốc. Bộ trưởng Nguyễn Minh Hiến và nữ Bộ trưởng Bộ Giáo dục Trung Quốc Trần Chí Lập đã hội đàm và Bộ trưởng giáo dục hai nước Việt – Trung đã ký *Thoả thuận giao lưu giáo dục 2001-2004*. Tại Trung Nam Hải – Bắc Kinh, đồng chí Lý Lam Thanh, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Quốc vụ viện Trung Quốc đã thân mật tiếp Bộ trưởng Nguyễn Minh Hiến và các thành viên trong Đoàn.

Về trao đổi lưu học sinh :

Lưu học sinh Việt Nam lưu học tại Trung Quốc (theo thoả thuận):

- Năm học 1992-1993 : 10 người
- Năm học 1993-1994 : 20 người
- Năm học 1995-1996 : 20 người
- Năm học 1996-1997 : 20 người
- Năm học 1997-1998 : 45 người

- Năm học 1998-1999 : 39 người
- Năm học 1999-2000 : 45 người
- Năm học 2000-2001 : 50 người
- Năm học 2001-2002: 66 người
- Năm học 2002-2003: 30 người
- Năm học 2003-2004: 26 người
- Năm học 2004-2005: 62 người

• Hè năm 2002, 2003 và 2004: Trung Quốc cấp học bổng ngoài kế hoạch 40 suất/năm (năm 2002, 2003), 60 suất (năm 2004) để bồi dưỡng nâng cao trình độ cho giáo viên Trung văn Việt Nam trong dịp Hè tại Trung Quốc.

Lưu học sinh Trung Quốc lưu học tại Việt Nam (theo thoả thuận):

- Năm học 1992-1993 : 6 người
- Năm học 1993-1994 : 5 người
- Năm học 1994-1995 : 5 người
- Năm học 1995-1996 : 5 người
- Năm học 1996-1997 : 1 người
- Năm học 1997-1998 : 7 người
- Năm học 1998-1999 : 7 người
- Năm học 1999-2000 : 8 người
- Năm học 2000-2001 : 5 người
- Năm học 2001-2002 : 6 người
- Năm học 2002-2003 : 6 người
- Năm học 2003-2004 : 16 người
- Năm học 2004-2005 : 15 người.

Theo thoả thuận về giao lưu giáo dục các năm 2001-2004 đã được Bộ trưởng Giáo dục 2 nước Việt Nam – Trung Quốc ký tại Bắc Kinh ngày 24-4-2000, quan hệ giao lưu và hợp tác giáo dục giữa 2 nước sẽ có những bước phát triển mới. Ví dụ:

Mỗi năm học Trung Quốc dành cho Việt Nam 140 suất học bổng toàn phần để đào tạo lưu học sinh, nghiên cứu sinh (trong đó có 10 học bổng TTS dài hạn).

Trong ba năm gần đây, “Trung Quốc quốc gia Hán ban” giành cho Việt Nam mỗi năm 40 suất học bổng ngắn hạn mùa Hè để bồi dưỡng trình độ Hán ngữ cho giáo viên Trung văn Việt Nam.

Mỗi năm Việt Nam dành cho Trung Quốc 15 suất học bổng toàn phần để đào tạo các học giả phỏng vấn cao cấp, nghiên cứu sinh thạc sỹ, thực tập sinh Việt văn và lưu học sinh.

Đặc biệt là Bộ Giáo dục Trung Quốc đã giúp Việt Nam (cả về kinh phí và cán bộ biên tập) biên soạn hoàn chỉnh một bộ giáo trình Hán ngữ dùng trong các trường đại học, cao đẳng Việt Nam. Hiện nay, phía Việt Nam đang tiến hành thẩm định, biên dịch và tiến tới xuất bản.

Mở rộng đào tạo lưu học sinh tự túc kinh phí tại Trung Quốc, theo số lượng của Bộ Giáo dục Trung Quốc thì số học sinh Việt Nam tại Trung Quốc đã lên tới trên 4000 người, đứng thứ 4 sau Hàn Quốc, Nhật Bản, Indônêsiá .

Việt Nam đã và đang gửi sang Trung Quốc đào tạo cán bộ theo hình thức du học bằng ngân sách Nhà nước, đến nay đã gửi được 40 người.

Mở rộng hơn nữa việc giao lưu hợp tác trực tiếp giữa các trường đại học và các cơ quan giáo dục của 2 nước Việt - Trung. Đến nay, có trên 30 trường đại học, cao đẳng Việt Nam có quan hệ giao lưu và hợp tác trực tiếp với trên 45 trường đại học và học viện Trung Quốc.

Bộ Giáo dục Trung Quốc và “Trung Quốc quốc gia Hán ban” sẵn sàng cử giảng viên (giáo viên tình nguyện, do Trung Quốc tự trả lương) sang Việt Nam giảng dạy Trung văn tại một số trường đại học; cung cấp sách thư viện, trang bị

Phòng học Ngoại ngữ cho một số trường đại học Việt Nam.

Chiều ngày 20 - 5 - 2002, Phó Thủ tướng Chính phủ Việt Nam Nguyễn Công Tạn đã thân mật tiếp Thứ trưởng Bộ Giáo dục Trung Quốc Trương Thiên Bảo và các thành viên trong Đoàn đại biểu giáo dục Trung Quốc kết thúc chuyến thăm và làm việc tại Việt Nam. Trong buổi tiếp này, Phó Thủ tướng Nguyễn Công Tạn đã bày tỏ niềm vui trước bước phát triển tốt về giao lưu và hợp tác giáo dục giữa 2 nước và mong muốn lĩnh vực này được phát triển ngày càng sâu rộng hơn. Phó Thủ tướng Nguyễn Công Tạn đã nhấn mạnh việc đề nghị Trung Quốc dành cho Việt Nam mỗi năm 200 suất học bổng toàn phần và tiếp tục phát triển giao lưu và hợp tác giáo dục theo phương châm “Láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai”.

Theo kế hoạch đã được thoả thuận, năm 2005 đoàn đại biểu cấp cao Bộ Giáo dục Trung Quốc sẽ sang thăm Việt Nam và hội đàm với lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam. Hai bên sẽ ký văn bản hợp tác và giao lưu giáo dục các năm 2005-2010.

Chào mừng 55 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Trung Quốc cũng có thể nói là chào mừng những thành quả tốt đẹp của 55 năm giao lưu và hợp tác giáo dục Việt Nam - Trung Quốc. Chúng tôi hy vọng và tin tưởng rằng, cùng với đã phát triển trong tình hình mới, trong những năm tới và trong tương lai giao lưu và hợp tác giáo dục giữa hai nước Việt Nam - Trung Quốc sẽ phát triển “bốn hơn” đó là sâu rộng hơn, vững chắc hơn, lành mạnh hơn, hiệu quả hơn.